

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:13/2020/HSST

Ngày 28 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Cường.

Bà Nguyễn Thị Thanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo

Triệu Văn T, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1994 tại huyện BT, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn L, xã B, huyện BT, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Dao; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu A S và bà: Đặng Thị Th; vợ: con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 7 năm 2020, tạm giam từ ngày 11 tháng 7 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Bắc Hà - Có mặt.

Người bị hại: Anh Lý Văn C - Sinh năm 2000; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Nguyễn Văn Hà - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 05/7/2020, Triệu Văn T điều khiển xe mô tô HONDA Dream biển kiểm soát 24K2- 3642 của gia đình đến nhà bạn gái là Lý Thị É sinh năm 1993, ở thôn N 2, xã N, huyện B chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều

khởi xe mô tô trên đến khu vực chợ xã B bán được 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*) rồi vào quán Game Trung Hiếu ở thôn B, xã B chơi điện tử và sinh hoạt cá nhân tại đó. Đến khoảng 22 giờ ngày 07/7/2020 Lý Văn C mượn xe mô tô HONDA Blade, biển kiểm soát 21E1- 180.80 của gia đình anh Bùi Trung D chở bạn là Đặng Văn C vào chơi điện tử tại quán Game Trung Hiếu. Khoảng 04 giờ ngày 08/7/2020 thấy mọi người đã ngủ hết, T quan sát thấy chìa khóa xe mô tô để trên bàn máy tính gần nơi C đang ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để sử dụng. T lấy chìa khóa xe ra ngoài mở được khóa điện xe mô tô HONDA Blade, biển kiểm soát 21E1- 180.80 rồi điều khiển đi vào nhà Lý Thị É chơi. Khi đến địa phận thôn H, xã C, sợ bị phát hiện T đã rẽ trái xuống bãi cát ven sông chảy lấy đá đập vỡ phần ốp nhựa của biển số, tháo biển số xe vứt tại đó rồi tiếp tục điều khiển xe đi xuống xã N, khi tới đường bê tông đi thôn K, xã C rẽ vào khoảng 01km thì T dừng xe bóc đề can ở hai bên sườn xe vứt đi. Sau đó, T điều khiển xe đến nhà Lý Thị É chơi, ông Lý Văn Q (bố của É) có hỏi về nguồn gốc xe thì T trả lời là xe mua trả góp ở xã B, chưa trả hết tiền nên không có biển số, không giấy tờ. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/7/2020, T điều khiển xe mô tô trộm cắp được từ nhà É đi về nhà, khi đến cầu đen xã B thì xe hết xăng, T dắt xe đi theo đường tỉnh lộ 153 ra ngã ba Bắc Ngầm khoảng 02km đến thôn K, xã B, huyện B thì bị phát hiện, Công an xã B kiểm tra hành chính, tạm giữ người cùng tang vật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện B kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu cam đen, biển kiểm soát 21E1-180.80 trị giá 13.500.000 VNĐ (*Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-BH ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Trong đó:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định và tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Triệu Văn T: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ân hận về hành vi đó và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai về tội danh truy tố và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình

điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Triệu Văn T được hưởng mức án là 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo. Đã có đủ căn cứ khẳng định: Trong ngày 08 tháng 7 năm 2020, bị cáo Triệu Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô của anh Lý Văn C với mục đích làm phương tiện cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Triệu Văn T ra trước tòa về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, phải xử phạt bị cáo nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo Triệu Văn T sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản sản trộm cắp không lớn đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo và giảm nhẹ cho bị cáo 1 phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo bởi lẽ: Bị cáo thường xuyên đi lang thang chơi điện tử, không khai báo tạm trú tạm vắng gây khó khăn cho công tác quản lý nhân khẩu tại địa phương.

Bị cáo Triệu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người có mức thu nhập không đều và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Triệu Văn T.

[5] Đối với vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô Hon da nhãn hiệu Blade màu cam đen BKS 24E1-180.80. Xét thấy không ảnh hưởng đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là anh Lý Văn C. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với qui định pháp luật nên không đề cập xử lý.

[6]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Lý Văn C đã nhận lại đầy đủ số tài sản bị mất. Nay anh Chính không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 08 tháng 7 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Triệu Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo qui định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA B;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- PC 81 Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NBCCBC;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu HS; TA; VP.

Nguyễn Quốc Hưng